

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

HỒI PHỤC TRONG NHIỀU ĐỘNG!

Tuần 13.04 – 17.04.2026



Diễn biến TTCK Thế Giới

- TTCK Mỹ phục hồi lên mức cao nhất trong 5 tuần nhờ lệnh ngừng bắn và đàm phán Mỹ - Iran.

- Đàm phán Mỹ - Iran thất bại: Nguyên nhân, bối cảnh và dự báo.

- Lưu lượng qua eo biển Hormuz cải thiện hơn vào ngày cuối tuần trước thêm đàm phán.

- Lạm phát tháng 3 tại Mỹ cao nhất 2 năm do ảnh hưởng chi phí năng lượng.

- Tăng trưởng GDP Q4 của Mỹ xác nhận đà giảm tốc mạnh.

- Dòng vốn quốc tế quay trở lại một số quốc gia Châu Á.

DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

TTCK toàn cầu phục hồi nhờ lệnh ngừng bắn và đàm phán Mỹ - Iran

Diễn biến thị trường chứng khoán toàn cầu

Indexs	Last	Weekly	YTD	P/E	P/B
S&P 500 Index	6,816.9	3.56%	-0.42%	26.68	5.31
Dow Jones	47,916.6	3.04%	-0.31%	23.78	5.49
Europe SXXP	614.8	3.05%	3.82%	17.59	2.41
Nikkei 225	56,924.1	7.15%	13.08%	22.18	2.70
CN-Shanghai	3,986.2	2.74%	0.44%	16.68	1.51
Korea-Kospi	5,858.9	8.96%	39.03%	22.13	1.80
HongKong	25,893.5	3.09%	1.03%	13.42	1.37
VN-Index	1,750.0	3.92%	-1.93%	16.19	2.07
Malaysia	1,691.3	-0.25%	0.67%	15.94	1.58
SET Index	1,506.8	3.63%	19.62%	17.14	1.43
Indonesia	7,458.5	6.14%	-13.74%	17.61	1.94
Phillippines	6,098.2	1.66%	0.75%	9.38	1.23
India	77,550.3	5.77%	-9.00%	22.05	3.31
WTI	96.6	-13.42%	68.18%		
Gold	4,749.8	1.56%	9.96%		
Bitcoin	73,388.3	9.81%	-16.27%		



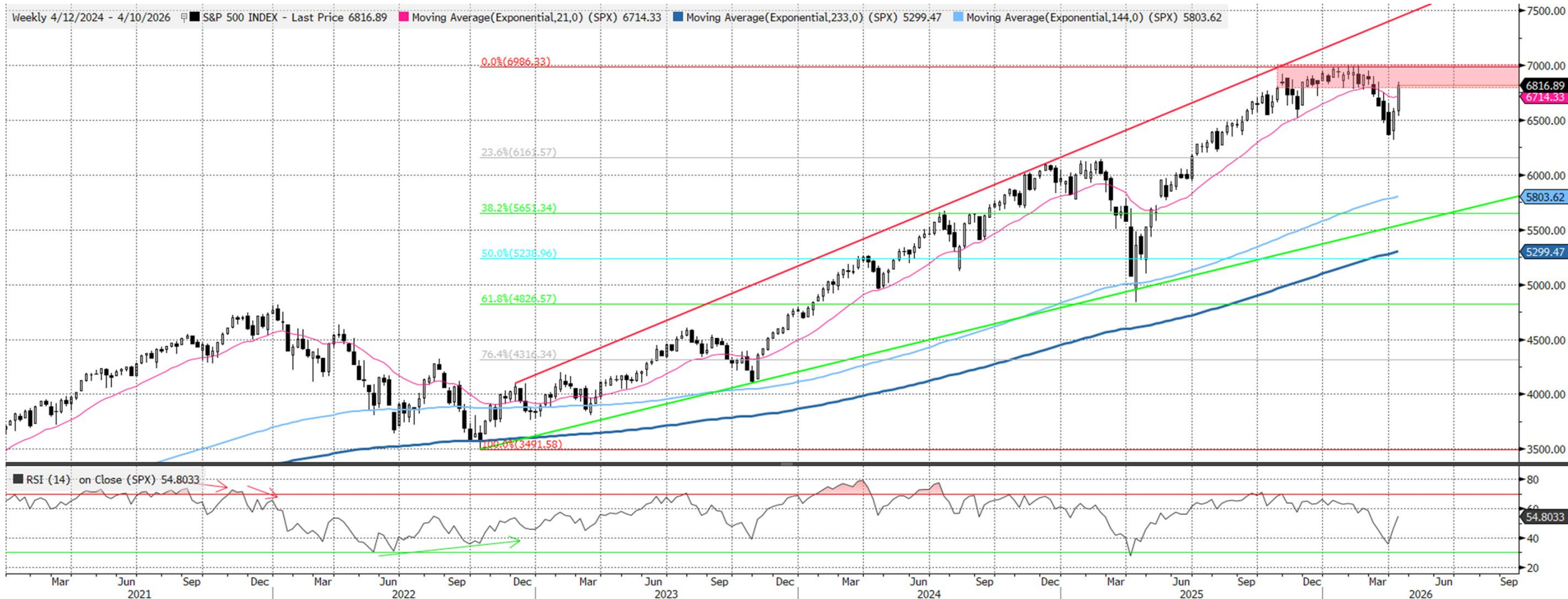
Nguồn: bloomberg

Toàn cảnh thông tin tác động đến diễn biến TTCK thế giới trong tuần qua

- **TTCK Mỹ phục hồi lên mức cao nhất trong 5 tuần nhờ căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt.** TTCK Mỹ đang giao dịch gần mức cao nhất trong 5 tuần, duy trì đà tăng trong tuần này trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị đang hạ nhiệt nhờ kỳ vọng đàm phán Mỹ-Iran. Kết thúc tuần, chỉ số S&P 500 tăng 3,56% và Dow Jones tăng hơn 3% ghi nhận đà hồi phục tích cực.
- **Tổng thống Trump đồng ý ngừng bắn trong 2 tuần với Iran.** Thị trường tài chính và dầu mỏ phản ứng tích cực với quyết định này trong khi Iran cũng đồng ý mở cửa lại eo biển Hormuz khi Mỹ không tấn công nước này.
- **Mỹ sẽ đàm phán trực tiếp với Iran ngay cuối tuần này.** Phái đoàn Mỹ bao gồm Phó Tổng thống JD Vance cùng Đặc phái viên Steve Witkoff và Jared Kushner sẽ tới hội nghị tại Islamabad dưới sự trung gian hòa giải của Pakistan.
- **Lạm phát PCE Mỹ tăng vượt mục tiêu khiến Fed thận trọng.** Chỉ số PCE tháng 2/2026 tăng 0,4% mom và 2,8% yoy; PCE lõi tăng 0,4% và 3,0%, cao hơn mức 0,2% cần thiết để đạt mục tiêu 2%, làm gia tăng lo ngại lạm phát kéo dài.
- **Fed để ngỏ khả năng tăng lãi suất trở lại.** Biên bản họp tháng 3 của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ cho thấy nhiều quan chức cân nhắc nâng lãi suất do lạm phát cao, đồng thời ủng hộ chính sách “hai chiều” để linh hoạt trước rủi ro từ xung đột Mỹ-Israel với Iran.
- **Chỉ số giá đầu vào tháng 3 của Mỹ tăng mạnh nhất hơn 13 năm.** Theo khảo sát ngành dịch vụ, giá đầu vào tăng mạnh 7,7 điểm lên 70,7 điểm trong khi PMI dịch vụ giảm từ 56,1 còn 54,0, phản ánh tăng trưởng chậm lại trong khi áp lực lạm phát gia tăng.
- **Dòng tiền quay lại tài sản rủi ro sau ngừng bắn.** Nhà đầu tư mua trái phiếu Mỹ và cổ phiếu AI, đồng thời bán USD; lợi suất 10 năm giảm còn 4,23%, trong khi US Dollar Index giảm xuống vùng 99 điểm, phản ánh tâm lý cải thiện.
- **Đơn xin trợ cấp thất nghiệp Mỹ tăng trở lại.** Tuần kết thúc ngày 4/4, số đơn lần đầu đạt 219.000, vượt dự báo 210.000 và tăng so với mức 203.000 của tuần trước, cho thấy thị trường lao động có dấu hiệu chững lại.
- **EU đối mặt rủi ro đình lạm, có thể hạ dự báo tăng trưởng.** Quan chức Ủy ban châu Âu giảm dự báo khi xung đột Vùng Vịnh gây bất ổn; GDP có thể giảm 0,4–0,6 điểm %, trong khi lạm phát tăng thêm 1–1,5 điểm %.
- **Nhiều nước EU vượt trần thâm hụt ngân sách.** Dù quy định của Liên minh châu Âu đặt giới hạn 3%, các nước như Pháp (5,4%), Ba Lan (5,8%), Romania (7,3%) và Italy (3,4%) đều vượt xa, làm dấy lên lo ngại về kỷ luật tài khóa trong khối.
- **Thỏa thuận mở cửa Hormuz trong trạng thái mong manh.** Iran cảnh báo có thể rút khỏi thỏa thuận nếu Israel tiếp tục không kích Hezbollah tại Lebanon, làm gia tăng rủi ro gián đoạn tuyến vận tải dầu quan trọng bậc nhất thế giới.
- **Thỏa thuận đình chiến Mỹ-Iran chỉ tác động đến giá dầu tương lai, giá giao ngay vẫn ở mức cao.** Giá Brent giao ngay vẫn quanh 124–125 USD/thùng do nguồn cung thiếu hụt và eo biển Hormuz chưa khai thông, phản ánh rủi ro gián đoạn ngắn hạn vẫn ở mức cao.
- **Hạ tầng năng lượng Arab Saudi bị tấn công khiến nguồn cung dầu gián đoạn.** Các vụ tấn công làm giảm 700.000 thùng/ngày vận chuyển qua đường ống Đông-Tây và 600.000 thùng/ngày công suất sản xuất của Arab Saudi.
- **Trung Quốc tiếp tục mua ròng vàng tháng thứ 17 liên tiếp.** Ngân hàng Trung ương Trung Quốc mua thêm khoảng 160.000 ounce trong tháng 3, mức cao nhất hơn một năm, qua đó tiếp tục hỗ trợ giá vàng trong bối cảnh thị trường chịu áp lực giảm.
- **Tăng trưởng ASEAN+3 có thể giảm mạnh nếu xung đột Iran kéo dài.** Cơ quan dự báo cho biết tăng trưởng 2026 của ASEAN+3 dự kiến 4,0% nhưng sẽ giảm xuống 3,7% nếu giá dầu duy trì trên 100 USD/thùng; lạm phát vượt 2%.

TTCK Mỹ phục hồi lên mức cao nhất trong 5 tuần nhờ căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt

- TTCK Mỹ đang giao dịch gần mức cao nhất trong 5 tuần, duy trì đà tăng trong tuần này trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị đang hạ nhiệt nhờ kỳ vọng đàm phán Mỹ-Iran. Kết thúc tuần, chỉ số S&P 500 tăng 3,56% và Dow Jones tăng hơn 3% nghi nhận đà hồi phục tích cực. Mặc dù thỏa thuận ngừng bắn kéo dài hai tuần tiếp tục được duy trì nhưng việc đàm phán bế tắc giữa Mỹ và Iran diễn ra vào cuối tuần vừa qua có thể khiến khả năng đạt được thỏa thuận hòa bình sớm sẽ khó khăn hơn trước thời hạn 21/4. Trong đó, tác động của cuộc chiến với Iran đã được phản ánh trong dữ liệu lạm phát của Mỹ khi CPI tháng 3 tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 5 năm 2024.
- Diễn biến các cuộc đàm phán ngừng bắn liên quan đến cuộc chiến ở Trung Đông sẽ tiếp tục là yếu tố tác động đến biến động thị trường, với các thỏa thuận hiện tại tỏ ra mong manh và xuất khẩu năng lượng từ khu vực này vẫn chưa bình thường hóa.



DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

Đàm phán Mỹ - Iran thất bại: Nguyên nhân & bối cảnh

- Các cuộc đàm phán trực tiếp lịch sử giữa Mỹ và Iran đang diễn ra tại Islamabad (Pakistan) với phái đoàn Mỹ do Phó Tổng thống JD Vance dẫn đầu và phái đoàn Iran do Chủ tịch Quốc hội Mohammad Bagher Qalibaf dẫn dắt. Mỹ tuyên bố không đạt thỏa thuận vì Iran từ chối không phát triển vũ khí hạt nhân, đàm phán kết thúc mà không có thỏa thuận.

YÊU CẦU CỐT LÕI CỦA MỸ

- Không phát triển vũ khí hạt nhân:** Iran phải cam kết rõ ràng (có thể kiểm chứng) không theo đuổi chương trình vũ khí hạt nhân. Điều này bao gồm hạn chế hoặc từ bỏ lượng uranium đã làm giàu cao, giới hạn mức độ làm giàu uranium, và các biện pháp giám sát để ngăn chặn khả năng sản xuất bom nguyên tử.
- Tự do qua lại Eo biển Hormuz:** Mỹ đòi mở lại hoàn toàn và đảm bảo tự do hàng hải qua eo biển chiến lược này, không "thu phí" hoặc cản trở từ Iran. Mỹ đã triển khai tàu chiến và bắt đầu "dọn mìn" ở khu vực này. Đây là một trong những điểm tranh cãi lớn nhất.
- Hạn chế chương trình tên lửa đạn đạo của Iran, đồng thời hạn chế hỗ trợ cho các lực lượng ủy nhiệm ở khu vực, đặc biệt liên quan đến Lebanon (Hezbollah) và các xung đột khác.** Mỹ không đồng ý đưa Lebanon vào thỏa thuận ngừng bắn như một phần chính thức.
- Không dỡ cấm vận nếu thiếu tuân thủ nghiêm ngặt:** Mỹ sẵn sàng nói lỏng một phần các lệnh trừng phạt để đổi lấy nhượng bộ từ Iran, nhưng không phải vô điều kiện. Iran đòi bồi thường chiến tranh và dỡ bỏ hoàn toàn trừng phạt, trong khi Mỹ coi đây là "trao đổi" cho các cam kết an ninh.

VS

YÊU CẦU CỐT LÕI CỦA IRAN

- Giải phóng tài sản bị phong tỏa và dỡ bỏ trừng phạt toàn diện:** Iran đòi Mỹ trả lại hàng chục tỷ USD tài sản bị đóng băng (khoảng 27-120 tỷ USD tùy nguồn), bao gồm dầu mỏ bị giữ ở nhiều nước. Đây là điều kiện tiên quyết để bắt đầu đàm phán thực sự. Tehran coi đây là quyền hợp pháp và cần thiết để tái thiết sau chiến tranh.
- Chấm dứt hoàn toàn chiến tranh và tấn công khu vực.** Bảo đảm ngừng bắn bền vững, không tấn công Iran hoặc các đồng minh khu vực.
- Công nhận chủ quyền và quyền kiểm soát Eo biển Hormuz.** Iran đòi quyền giám sát, thu phí và kiểm soát việc ra vào eo biển. Đây là lần ranh đỏ quan trọng, vì eo biển là tuyến đường dầu mỏ chiến lược toàn cầu. Iran chỉ sẵn sàng mở lại sau khi có thỏa thuận cuối cùng.
- Công nhận quyền làm giàu uranium cho mục đích hòa bình.** Iran kiên quyết giữ quyền làm giàu uranium (không từ bỏ hoàn toàn chương trình hạt nhân), coi đây là quyền chủ quyền.
- Bồi thường chiến tranh.** Yêu cầu Mỹ (và Israel) bồi thường thiệt hại do các cuộc không kích kéo dài 6 tuần gây ra, dùng để tái thiết.

EO BIỂN HORMUZ

~18 tàu/ngày

(bình thường 140)

THỜI HẠN CHÓT NGỪNG BẮN

22/4/2026

(10 ngày còn lại)

KẾT QUẢ ĐÀM PHÁN

THẤT BẠI

JD Vance: "tin xấu cho Iran"

VÒNG TIẾP THEO

Chưa có lịch

Bloomberg xác nhận

DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

BA KỊCH BẢN HẬU ĐÀM PHÁN MỸ- IRAN TRƯỚC THỜI ĐIỂM 22/4

01

25%

NGỪNG BẮN MONG MANH

- Mỹ chấp nhận "thắng lợi không hoàn hảo": Hormuz mở một phần, cam kết hạt nhân trung từ Iran đổi lấy dỡ bỏ một phần trừng phạt dầu mỏ và tài chính.
- Vùng Vịnh & Trung Quốc giữ vai trò ngoại giao chính trị. Iran nhận đảm bảo không bị tấn công vào lãnh thổ và đồng minh.

ĐỘNG LỰC CHÍNH:

- Trump muốn có một "chiến thắng" nhanh để tập trung vào ổn định kinh tế, giá dầu và củng cố lực lượng tại Trung Đông.
- Iran: Kinh tế và quân sự suy kiệt sau các cuộc không kích, tổn thất nặng với cả lực lượng ủy nhiệm. Lãnh đạo Iran cần "chiến thắng hình thức" để duy trì quyền lực, tránh sụp đổ chế độ.
- Lưu lượng Hormuz tăng nhẹ cuối tuần – tín hiệu mặc cả.
- Cả hai bên chịu áp lực kinh tế/năng lượng ngắn hạn.

Điểm nóng Lebanon & Hormuz chưa hoàn toàn giải quyết, thỏa thuận dỡ bỏ sau 22/4

02

45%

CHIẾN TRANH KÉO DÀI CÓ KIỂM SOÁT

- Đàm phán bế tắc tại Pakistan dẫn tới kịch bản bế tắc kéo dài, đàm phán gián tiếp tiếp tục hoặc tạm dừng.
- Mỹ và Israel tiếp tục các cuộc không kích có kiểm soát làm suy yếu Iran và các lực lượng ủy nhiệm đồng thời củng cố lực lượng quân sự lớn tại Trung Đông.

ĐỘNG LỰC CHÍNH:

- Mỹ: Không muốn nhượng bộ lớn với lực lượng quân sự Mỹ mạnh hơn, nên họ có thể dùng đòn "vừa đánh vừa đàm".
- Mỹ xuất khẩu dầu kỷ lục và được hưởng lợi nhờ giá dầu tăng và trở thành "nhà cung cấp thay thế" lớn nhất thế giới nhưng cũng gây áp lực cho giá xăng dầu trong nước.
- Iran: Thiếu lòng tin sâu sắc với Mỹ. Phe bảo thủ Iran coi bất kỳ nhượng bộ nào cũng là "thua cuộc", dùng chủ nghĩa dân tộc để củng cố nội bộ. Iran vẫn có "đòn bẫy" đàm phán thông qua lực lượng ủy nhiệm tại khu vực và kiểm soát eo biển Hormuz.
- Yếu tố bên ngoài: Châu Âu và Trung Quốc thúc đẩy ổn định để tránh giá dầu tăng vọt.

Cú sốc năng lượng ảnh hưởng sâu sắc hơn đến kinh tế toàn cầu khi chiến tranh kéo dài, nguồn cung thiếu hụt.

03

30%

TÁI BÙNG PHÁT CHIẾN SỰ

- Không đạt thỏa thuận tối thiểu nào đạt được sau ngày 22/4.
- Mỹ-Israel tiếp tục hoặc mở rộng không kích nhắm cơ sở hạt nhân ngầm, tên lửa, mạng lưới điện và hạ tầng dân sự quan trọng của Iran.
- Iran đáp trả bằng tên lửa vào Israel và căn cứ của Mỹ cũng như các quốc gia liên quan. Nguy cơ đóng cửa eo biển Hormuz toàn phần. Xung đột lan rộng sang Lebanon/Syria.

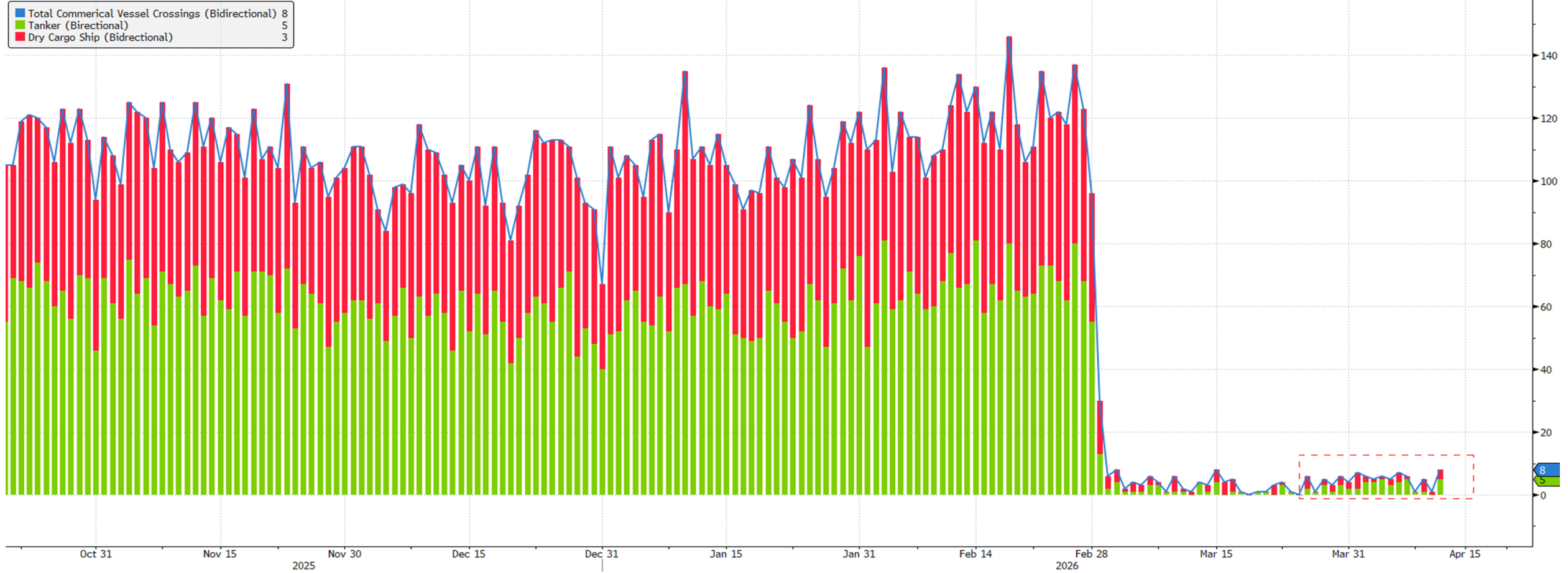
ĐỘNG LỰC CHÍNH:

- Mỹ: Nếu Iran không nhượng bộ hạt nhân, Trump có thể gửi "tối hậu thư" đe dọa cực đoan hơn. Mục tiêu dài hạn là ngăn Iran có bom hạt nhân và giảm ảnh hưởng khu vực.
- Iran: Chế độ cần chứng minh sức mạnh để tránh sụp đổ nội bộ. Họ có thể dùng "chiến tranh bất đối xứng" (tên lửa, lực lượng ủy nhiệm) kéo dài để gây tổn thất cho Mỹ/Israel, hy vọng làm Mỹ mệt mỏi.
- Rủi ro:** Giá dầu tăng mạnh, lạm phát toàn cầu, và bất ổn khu vực – điều này cũng là động lực để cả hai bên tránh (Mỹ lo kinh tế, Iran lo sống còn).

Chiến tranh lan rộng toàn khu vực – dầu có thể vọt trên \$150/thùng

Lưu lượng qua eo biển Hormuz cải thiện hơn vào ngày cuối tuần trước thêm đàm phán Mỹ - Iran

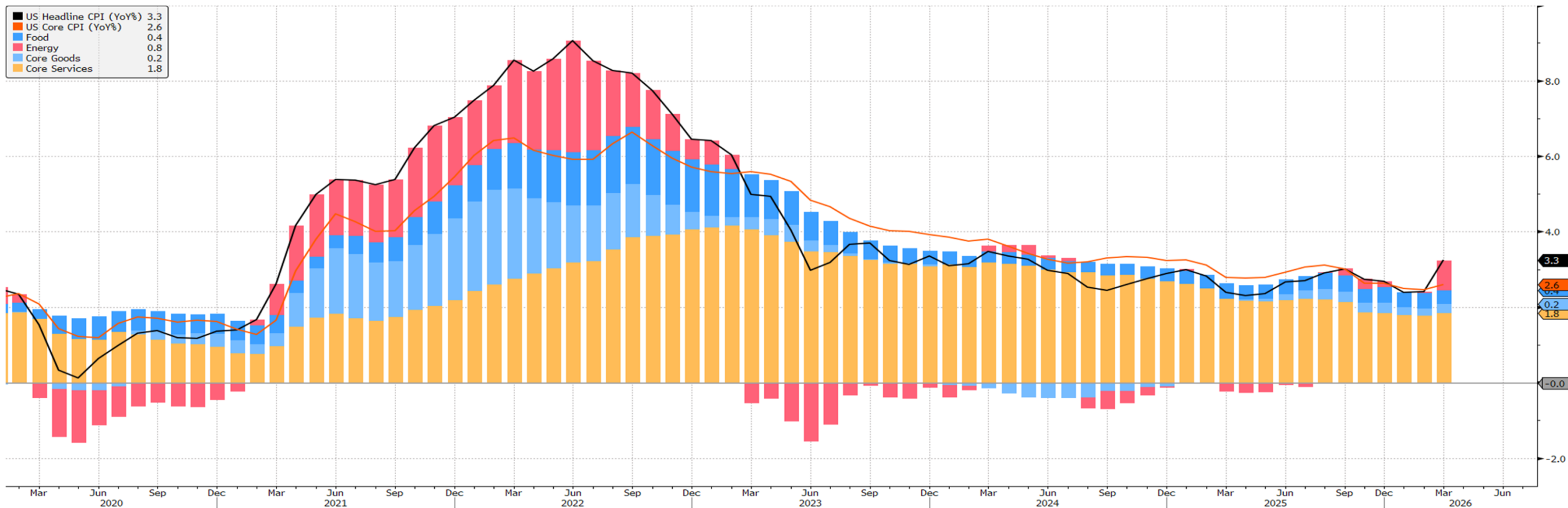
- Ngày 8/4, Mỹ và Iran đạt thỏa thuận ngừng bắn 2 tuần, trong đó Iran về nguyên tắc đồng ý cho tàu thương mại đi qua. Tuy nhiên lưu lượng vẫn thấp hơn rất nhiều so với mức bình thường 135 lượt/ngày. Ngày 11/4 mở ra tín hiệu tích cực đầu tiên khi Mỹ và Iran đàm phán với hai siêu tàu chở dầu của Trung Quốc và một tàu Hy Lạp đi qua eo biển, đánh dấu "ngày có lưu lượng tàu dầu lớn nhất" kể từ khi xung đột bùng phát 6 tuần trước. Cùng ngày, hai khu trục hạm Mỹ USS Michael Murphy và USS Frank E. Peterson bật tín hiệu AIS khi đi qua eo biển – hành động có chủ đích nhằm chứng minh khả năng kiểm soát tuyến đường.
- Các công ty vận tải cho biết họ "không có thông tin" về quy trình đi qua eo biển trong thời gian ngừng bắn và không liên lạc được với nhà chức trách Iran. IRGC đang thu phí tới \$2 triệu/tàu, thanh toán bằng nhân dân tệ hoặc tiền mã hóa nhằm loại bỏ sử dụng USD trong hệ thống thanh toán. Iran phát hành bản đồ hải trình mới sát bờ Iran hơn, đồng thời đánh dấu một khu vực lớn là "nguy hiểm do mình". Trong khi đó, Kpler dự báo ngay cả khi ngừng bắn giữ vững, lưu lượng tối đa chỉ đạt 10-15 tàu/ngày.



DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

Lạm phát tháng 3 tại Mỹ cao nhất 2 năm do ảnh hưởng chi phí năng lượng

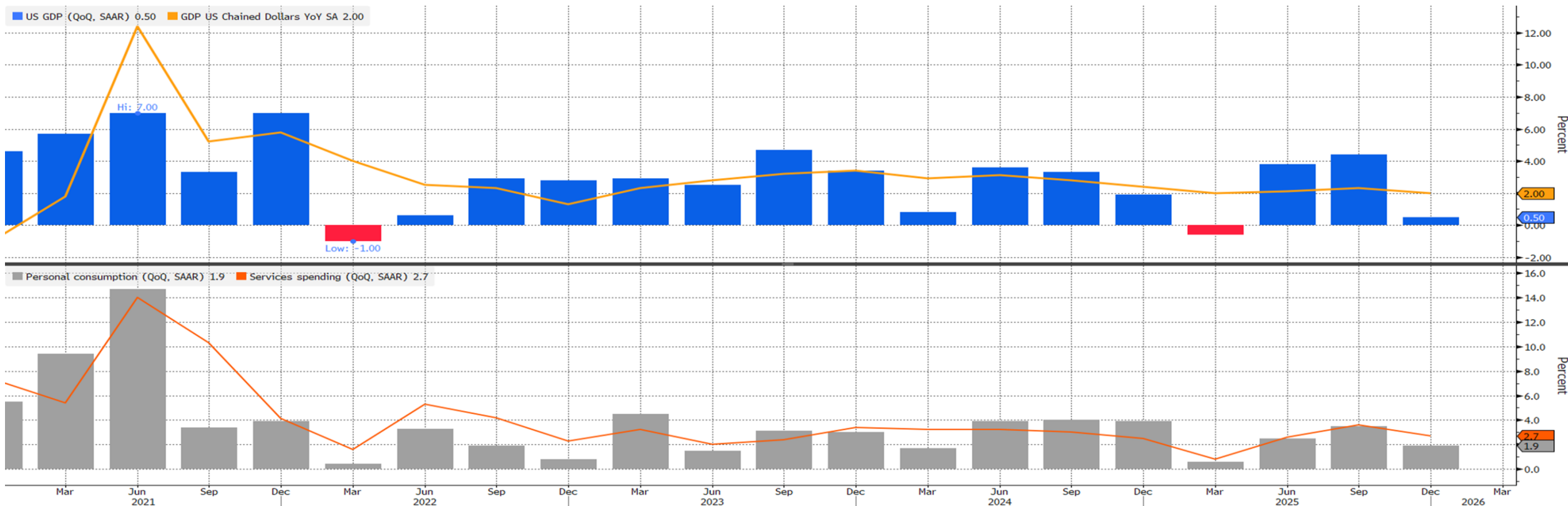
- Tỷ lệ lạm phát tháng 3 tại Mỹ đã tăng vọt lên 3,3% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu mức cao nhất kể từ tháng 5 năm 2024 nhưng phù hợp với dự báo. Điểm quan trọng nhất với mức tăng lạm phát tháng 3 gần như hoàn toàn là một cú shock từ phía cung về năng lượng chứ không phải lạm phát nền lan rộng với sự gia tăng chủ yếu do chi phí năng lượng tăng cao (12,5%), chủ yếu là xăng (tăng 18,9%) và dầu nhiên liệu (44,2%) do chiến tranh với Iran. Trên cơ sở hàng tháng, giá tiêu dùng tăng 0,9%, mức tăng lớn nhất kể từ tháng 6 năm 2022, sau mức tăng 0,3% trong tháng 2 và cũng phù hợp với dự báo, được thúc đẩy bởi sự tăng vọt 21,2% của giá xăng.
- Trong khi đó, lạm phát lõi (không bao gồm thực phẩm và năng lượng) cũng tăng lên 2,6% so với cùng kỳ năm ngoái so với dự báo là 2,7%. Tính theo tháng, CPI lõi tăng 0,2%, ổn định so với tháng 2 và đúng với xu hướng từ nhiều tháng trước. Điều này phản ánh lạm phát nền vẫn đang kiểm soát khi đang trong xu hướng hạ nhiệt chậm nhưng ổn định, từ khoảng 3.0% cuối năm 2025 xuống 2.6% tháng 3/2026.
- Số liệu này đặt Fed vào tình huống khó xử: lạm phát chính tăng vọt, nhưng nguồn gốc là cú shock nguồn cung – không phải thứ Fed có thể kiểm soát bằng lãi suất. Tăng lãi suất không làm giá xăng giảm; ngược lại, nó sẽ gây thêm áp lực cho tăng trưởng kinh tế vốn đang chịu tác động của thuế quan. Quan điểm khả dĩ nhất đó là Fed sẽ giữ lãi suất không đổi trong cuộc họp tháng 5 và 6, áp dụng chiến lược "chờ đợi và quan sát" để phân biệt tác động của tình trạng sốc tạm thời so với sốc dai dẳng.



DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

Tăng trưởng GDP Q4 của Mỹ xác nhận đà giảm tốc mạnh

- Báo cáo ước tính GDP lần thứ ba cho quý 4/2025 cho thấy tăng trưởng kinh tế Mỹ đang giảm tốc xuống mức 0,5% so với cùng kỳ năm ngoái thấp hơn mức tăng trưởng ấn tượng 4,4% trong quý 3/2025. Đây là mức điều chỉnh giảm lần thứ ba liên tiếp chủ yếu đến từ việc hạ thấp đầu tư, trong đó dẫn đầu là đầu tư hàng tồn kho khu vực tư nhân. Doanh nghiệp đang chủ động rút giảm tồn kho – một tín hiệu cho thấy kỳ vọng nhu cầu trong tương lai đang thận trọng hơn.
- Chi tiêu tiêu dùng giảm mạnh hơn dự kiến (1,9% so với 2% trong ước tính lần thứ hai) chủ yếu do mua sắm hàng hóa và dịch vụ đều giảm. Đầu tư cố định cũng tăng ít hơn dự kiến (1,5% so với 1,6%), chủ yếu do sự sụt giảm mạnh trong đầu tư xây dựng (-6,5%). Xuất khẩu giảm 3,2%, so với mức giảm 3,3% trong ước tính lần trước, đánh dấu mức giảm mạnh nhất kể từ quý 2 năm 2023. Nhập khẩu cũng giảm nhẹ hơn so với ước tính ban đầu (-1,0% so với -1,1%). Trong khi đó, chi tiêu và đầu tư của chính phủ giảm mạnh (-5,6% so với -5,8%), làm giảm 0,99 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung, do chính phủ đóng cửa.
- Tính cả năm 2025, GDP thực tế của Mỹ tăng 2,1% là bước lùi so với mức 2,8% của năm 2024. Tóm lại, quý 4/2025 là quý chuyển tiếp đầy rủi ro, tăng trưởng thực chất vẫn dương nhờ tiêu dùng và đầu tư tư nhân, nhưng đang bị bào mòn bởi ba lực cản đồng thời – chính phủ đóng cửa, doanh nghiệp cắt giảm tồn kho, và xuất khẩu suy yếu. Với lạm phát vẫn trên mục tiêu và Fed chưa thể cắt mạnh lãi suất do đó năm 2026 có thể tiếp tục là môi trường tăng trưởng thấp – lạm phát cao.



Dòng vốn quốc tế quay trở lại một số quốc gia Châu Á khi căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt

- Trong tuần vừa qua, diễn biến xung đột tại Iran và giá dầu hạ nhiệt đã giúp dòng vốn quay trở lại một số thị trường như: Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc, Malaysia, Thailand,... Trong đó, Nhật Bản huy động được 18,5 tỷ USD, Hàn Quốc 3,45 tỷ USD, Đài Loan huy động được 6,12 tỷ USD,...Hiện tại đàm phán Mỹ và Iran vẫn chưa thành công và còn nhiều ẩn số biến động do đó xu hướng dòng vốn ngắn hạn có thể còn chưa ổn định.

Foreign Portfolio Investment								
Equity	Currency: USD							
Country		Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY	LvL
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
China	12/31/2025		31,523.98	24,291.81	120,517.01	120,517.01		
India	4/9/2026	-2,034.03	-3,049.99	-3,049.99	-18,840.56	-21,674.51	-2,475.26	
Indonesia	4/10/2026	-194.08	-251.78	-251.78	-2,199.43	-1,139.99	965.14	
Malaysia	4/9/2026	100.30	161.00	161.00	451.90	-2,047.50	-6,039.80	
Philippines	4/10/2026	-41.30	-61.22	-61.22	77.32	-512.84	326.11	
Thailand	4/10/2026	226.92	356.57	356.57	996.57	-825.15	3,086.70	
Vietnam	4/10/2026	-121.97	-102.48	-102.48	-1,210.78	-4,622.55	-595.17	
Taiwan	4/10/2026	6,125.32	5,589.02	5,589.02	-13,322.95	-2,518.18	38,072.77	
S.Korea	4/10/2026	3,453.59	3,573.68	3,573.68	-33,439.86	-26,613.79	-3,977.42	
Japan	4/3/2026	18,535.74	18,535.70	18,535.74	6,843.70	77,575.38	123,031.84	
Sri Lanka	4/10/2026	-6.40	-6.60	-6.59	-70.50	-166.36	-124.11	
EMA								
Euro Area	1/31/2026		96,297.60	96,297.60	96,297.60	529,059.50	65,780.20	
Germany	2/28/2026		-218.02	1,540.01	1,540.01	-24,876.74	-30,492.74	
France	1/31/2026		-9,566.00	-9,460.00	-9,460.00	12,261.00	-9,857.00	
Americas								
United State	1/31/2026		-8,279.00	-8,279.00	-8,279.00	753,545.00	342,852.00	
Canada	1/31/2026		4,126.35	4,126.35	4,126.35	-3,904.83	6,204.01	
Brazil	4/8/2026	271.61	618.80	618.80	10,780.29	14,477.53	15,475.85	

Diễn biến TTCK Việt Nam

- Chỉ số VN-Index trở lại xu hướng tăng hướng tới kháng cự gần 1.800 – 1.850 điểm.
 - Thanh khoản trung bình toàn thị trường vẫn giảm nhẹ nhưng cải thiện tích cực trong các phiên cuối tuần.
 - NĐTNN quay trở lại mua ròng sau 3 tuần bán ròng liên tiếp.
 - **Dự báo xu hướng:** Chỉ số VN-Index đang trong nhịp hồi và hướng tới kháng cự gần 1.800 – 1.850 điểm mặc dù có thể tiếp tục xuất hiện rung lắc ngắn hạn.
-

Chiến lược đầu tư:

- Đối với NĐT trading ngắn hạn có thể gia tăng tỷ trọng với các nhóm cổ phiếu thanh khoản cao, thường bật tăng mạnh như: Ngân hàng, Chứng khoán, Dầu khí, Hóa Chất, Điện, Bán lẻ...và chờ điểm chốt lời tại các vùng kháng cự gần của chỉ số. Với NĐT trung hạn có thể tiếp tục mua gom và nắm giữ giữ trên 6 tháng cho chu kỳ phục hồi trong Quý 2 sau khi các nhiễu động giảm bớt.

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

Tin vĩ mô:

- **Tỷ giá điều hành USD tuần dao động và giảm nhẹ 2 đồng xuống 25.105 đồng/USD.** Tỷ giá liên ngân hàng cũng đi ngang ở mức 26.340 đồng/USD. Diễn biến lãi suất qua đêm liên ngân hàng tiếp tục tăng đầu tuần sau đó giảm về cuối tuần nhưng đóng cửa vẫn ở mức cao 7%.
- **46 ngân hàng đồng thuận giảm lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế.** Các NHTM đã thống nhất giảm lãi suất huy động và cho vay sau cuộc họp ngày 9/4 do Thống đốc Phạm Đức Ân chủ trì, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân.
- **Tín dụng tăng nhanh hơn huy động gây áp lực thanh khoản.** Đến 24/3/2026, tín dụng tăng 2,15%, trong khi huy động vốn chỉ tăng 0,44% và tổng phương tiện thanh toán tăng 1,04%. Độ lệch pha làm gia tăng cạnh tranh huy động vốn giữa các NH.
- **FTSE Russell xác nhận nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi.** Việc đưa Việt Nam vào các chỉ số chứng khoán toàn cầu của FTSE Russell sẽ được thực hiện theo nhiều đợt, bắt đầu từ tháng 9/2026 và kết thúc vào năm 2027.
- **Lượng tài khoản chứng khoán mở mới trong tháng 3/2026 đạt 346.406 tài khoản.** Đây là tháng có số lượng tài khoản tăng cao nhất kể từ giữa năm 2022 với sự trở lại của nhóm nhà đầu tư cá nhân trong nước sau giai đoạn trầm lắng đầu năm.
- **Quý I/2026, CPI tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước, lạm phát cơ bản tăng 3,63%.** Trong đó, CPI tháng 3/2026 tăng 1,23% so với tháng trước, tăng 4,65% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng cao nhất trong 5 năm qua.
- **Vốn FDI thực hiện quý I/2026 ước đạt 5,41 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước.** Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam quý I/2026 đạt 15,20 tỷ USD, tăng 42,90% so với cùng kỳ năm trước.
- **GDP quý I/2026 ước tăng 7,83% so với cùng kỳ, cao hơn mức 7,07% năm 2025.** Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,92%, đóng góp 44,08%; dịch vụ tăng 8,18%, đóng góp 50,32% vào tăng trưởng chung.
- **Quý I/2026, cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 3,64 tỷ USD (QI/2025 xuất siêu 3,57 tỷ USD).** Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 122,93 tỷ USD, tăng 19,1%; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 126,57 tỷ USD, tăng 27,0%.
- **Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) quý I/2026 ước tăng 9,0% so với cùng kỳ.** Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo quý I/2026 tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2025 (cùng kỳ năm 2025 tăng 5,4%).
- **Giải ngân đầu tư công quý I/2026 đạt 110.288 tỷ đồng, tương đương 11% kế hoạch.** So với cùng kỳ tiến độ giải ngân vẫn tăng nhưng vẫn thấp so với yêu cầu được chính phủ đề ra.
- **Lãnh đạo các chaebol lớn của Hàn Quốc sẽ thăm Việt Nam vào cuối tháng 4.** Các tập đoàn Samsung, Hyundai, LG, SK dẫn đầu đoàn doanh nhân tìm kiếm cơ hội kinh doanh trong bối cảnh bất ổn toàn cầu gia tăng.
- **Hà Nội chưa cấm toàn bộ xe xăng vào Vòng đai 1 từ ngày 1/7.** TP Hà Nội sẽ bắt đầu thí điểm vùng phát thải thấp trong Vòng đai 1, nhưng không triển khai đồng loạt nhằm tránh gây xáo trộn đời sống người dân.
- **Giá xăng dầu tuần này giảm mạnh trong hai ngày liên tiếp.** Từ 15h30 ngày 9/4, Bộ Công Thương – Bộ Tài chính điều chỉnh giảm 1.660–9.880 đồng/lít, đưa RON 95-III xuống 23.540 đồng/lít. Trước đó ngày 8/4, giá xăng cũng đã giảm 440–690 đồng/lít, dầu diesel giảm gần 2.000 đồng/lít.

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

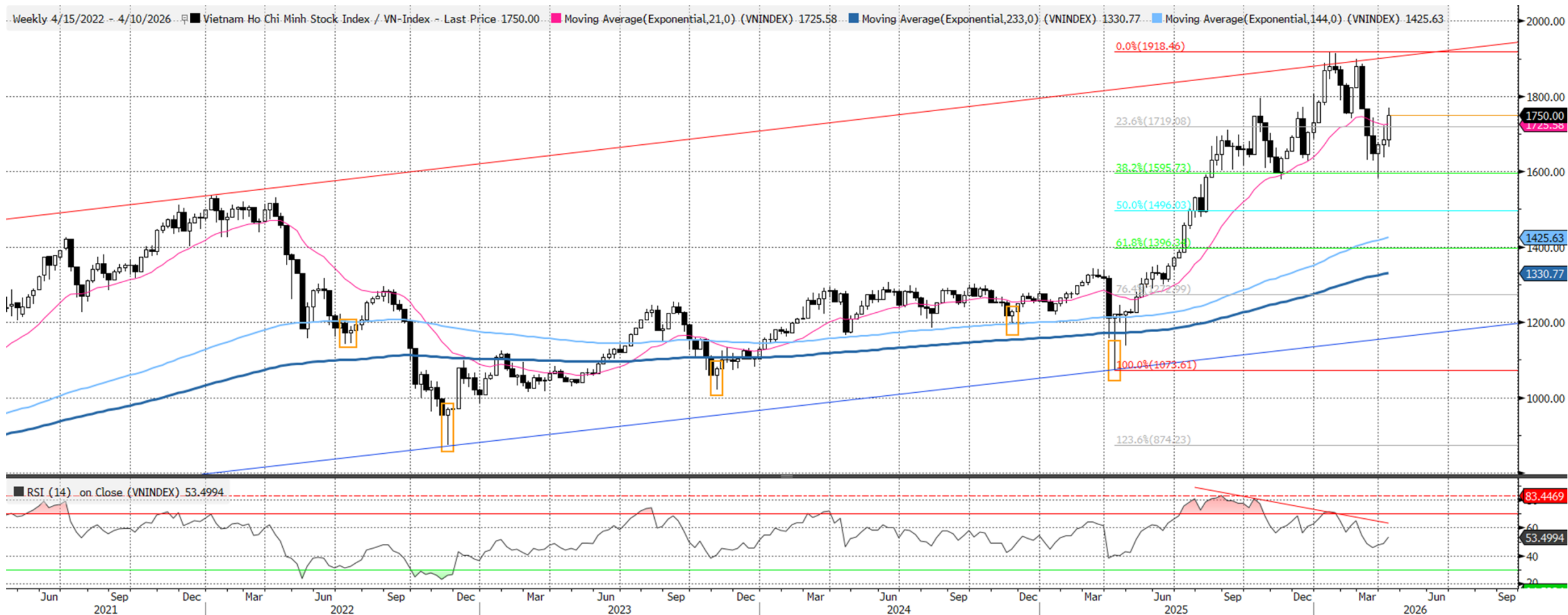
Tin doanh nghiệp niêm yết:

- **ACB:** Ngân hàng ACB ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý I/2026 khoảng 5.400 tỷ đồng, tăng 56% so với quý trước và 17% so với cùng kỳ, hoàn thành khoảng 24% kế hoạch năm. Tăng trưởng tín dụng đạt trên 3,2%.
- **MBS:** Chứng khoán MB có doanh thu quý I/2026 đạt 1.019 tỷ đồng, tăng 52% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế 292 tỷ đồng, cùng tăng 9%. Dư nợ margin và ứng trước đạt 15.520 tỷ đồng, tăng gần 500 tỷ so với đầu năm.
- **TCX:** Chứng khoán Kỹ Thương công bố kế hoạch 2026 với doanh thu 13.227 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 7.535 tỷ đồng, tăng lần lượt 26% và 18% nếu loại trừ khoản thu nhập bất thường năm 2025.
- **MWG:** Chuỗi Điện Máy Xanh ghi nhận doanh thu quý I/2026 đạt 32.416 tỷ đồng, tăng 33% so với cùng kỳ và hoàn thành 26% kế hoạch năm. Hệ thống đạt 2.006 cửa hàng tăng thêm 31 điểm so với đầu năm
- **GEE:** Gelex Electric ghi nhận doanh thu quý I/2026 khoảng 7.000 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ và hoàn thành 26% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế đạt 750 tỷ đồng, tăng 24% và tương đương 28% kế hoạch.
- **DGW:** Digiworld ước đạt doanh thu tháng 3/2026 khoảng 3.271 tỷ đồng, tăng 59% so với cùng kỳ và là mức cao kỷ lục theo tháng. Lũy kế quý I, doanh thu đạt 8.595 tỷ đồng, tăng 56%, vượt 15% kế hoạch quý.
- **QNS:** Đường Quảng Ngãi dự kiến chi trả cổ tức còn lại năm 2025 bằng tiền mặt tỷ lệ 20%, nâng tổng mức cổ tức tiền mặt lên 40%. Công ty triển khai dự án Nhà máy Ethanol An Khê mức đầu tư 1,74 nghìn tỷ đồng từ 2026.
- **HBC:** BCTC kiểm toán 2025 của Xây dựng Hòa Bình có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán do chưa thể xác minh đầy đủ gần 4.800 tỷ đồng các khoản phải thu và phải trả tại thời điểm cuối năm.
- **VPL:** Vinpearl đặt mục tiêu năm 2026 với doanh thu 16.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1.500 tỷ đồng. So với kết quả 2025, kế hoạch này tương ứng doanh thu tăng nhẹ và lợi nhuận dự kiến tăng khoảng 36%.
- **NKG:** Thép Nam Kim đặt mục tiêu năm 2026 với doanh thu hợp nhất trên 22.000 tỷ đồng, tăng gần 49% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 400 tỷ đồng, tăng khoảng 66% so với thực hiện năm 2025.
- **HHV:** Hạ tầng Đèo Cả đặt mục tiêu năm 2026 với doanh thu hơn 4.468 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 766 tỷ đồng, tăng lần lượt khoảng 18% và 14% so với năm trước.
- **HDG:** Hà Đô đặt mục tiêu năm 2026 với doanh thu 3.242 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1.151 tỷ đồng, tăng lần lượt gần 13% và 16% so với năm trước, cùng kế hoạch cổ tức 15%.
- **DGC:** Cổ phiếu DGC bị đưa vào danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ từ ngày 8/4. Nguyên nhân do chậm công bố báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 theo quy định.
- **DPG:** Tập đoàn Đạt Phương đặt mục tiêu năm 2026 với doanh thu 8.513 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 560 tỷ đồng, tăng lần lượt gần 90% và 26% so với năm trước. Doanh nghiệp dự kiến chi trả cổ tức tiền mặt 2025 tỷ lệ 6%.
- **DVP:** Cảng Đình Vũ trả cổ tức 2025 bằng tiền mặt 8.000 đồng/cp và dự kiến 7.000 đồng/cp cho năm 2026. Năm 2026, DVP đặt kế hoạch doanh thu 820 tỷ đồng và LNTT 460 tỷ đồng tăng 14% so với năm trước

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chỉ số VN-Index vượt EMA21 tuần trở lại xu hướng tăng

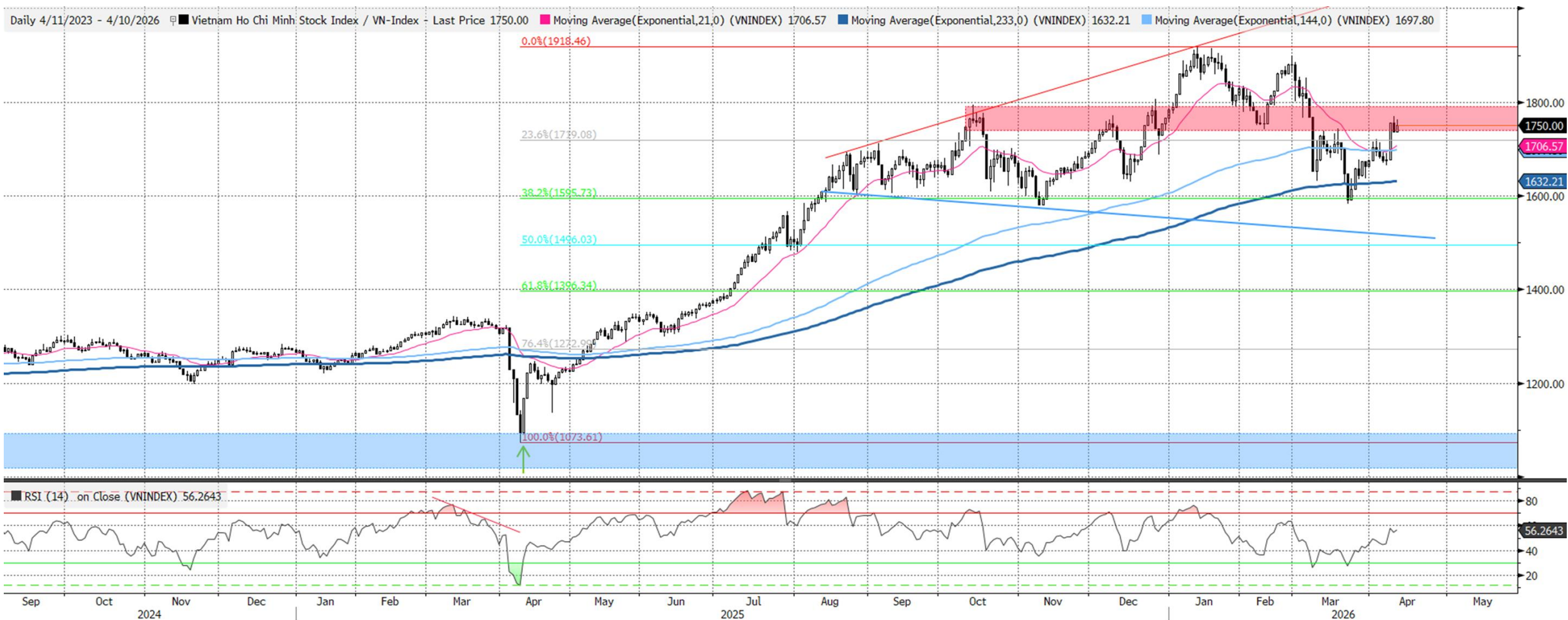
- Tuần này, thị trường đón nhận hai thông tin tích cực từ tiến trình nâng hạng của FTSE được tiếp tục thuận lợi và Mỹ - Iran đồng ý lệnh ngừng bắn tạm thời trong hai tuần đã giúp cho chỉ số VN-Index có tuần tăng mạnh nhất trong 3 tháng qua từ đầu năm 2026. Qua đó chỉ số VN-Index đã hoàn tất tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp và cũng đã chinh phục lại mốc tâm lý 1.750 điểm, tuy nhiên đóng cửa nền tuần vẫn nằm sát phía dưới đường MA10 và MA20. Thanh khoản đã được kích hoạt trở lại khi dòng tiền mới đổ vào sẵn sàng mua mua đuổi giá cao khi thanh khoản đã vượt trung bình 20 phiên ở 3 phiên cuối tuần. Đồng thời đà tăng mới đã giúp cho chỉ số VN-Index xóa bỏ được một nửa nhịp giảm điểm từ đỉnh vừa qua cũng như củng cố lại xu hướng tăng trung hạn vẫn được giữ vững khi kiểm nghiệm thành công hỗ trợ MA50 tuần tại 1.600 điểm trước đó. Do đó, chỉ số đang có nhiều thuận lợi trong xu hướng phục hồi và kiểm nghiệm kháng cự cao hơn trong tuần tới.



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Xu hướng đi lên được củng cố hướng tới kháng cự gần 1.800 – 1.850 điểm

- Trên đồ thị ngày, chỉ số VN-Index tuần này có 3/5 phiên tăng điểm và đã chính thức thiết lập mức tăng điểm lớn lịch sử trong phiên thứ Tư với mức tăng 79,01 điểm. Đà tăng nhận được sự tự tin nhờ đồng thuận ở các nhóm ngành cùng với dòng tiền đứng ngoài đã quay trở lại. Bên cạnh đó, chỉ số sức mạnh RSI đã vượt 50 và dải Bollinger Bands được nới rộng cũng hỗ trợ cho tâm lý nhà đầu tư thêm tin cậy về nhịp tăng mới này. Về kỹ thuật, mặc dù chỉ số vẫn chưa chinh phục hoàn toàn đường MA50 và MA100 ngày trong tuần vừa qua do đó khả năng rung lắc xảy ra tại vùng này cũng chỉ là bước đệm kỹ thuật trước khi vượt qua. Do đó đà tăng của thị trường có thể tiếp diễn trong tuần tới với mục tiêu hướng tới vùng kháng cự 1.800 – 1.850 điểm nhờ những thông tin tích cực gần đây, đặc biệt dòng tiền mới cũng được củng cố khi 2 tuần nữa là tới giai đoạn cao điểm công bố KQKD quý I.



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Tóm tắt phân tích kỹ thuật VN-Index:

- Về xu hướng: Chỉ số VN-Index có tuần phục hồi kỹ thuật sang tuần thứ 3 liên tiếp lấy được các đường MA từ ngắn – Trung – Dài hạn củng cố cho tín hiệu đà phục hồi kỹ thuật tiếp diễn. của nhịp hồi kỹ thuật. Tuy nhiên khả năng rung lắc kỹ thuật có thể tiếp tục diễn ra trong vùng dao động 1.750 – 1.800 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật: Về tín hiệu kỹ thuật, có 11/12 chỉ báo kỹ thuật đều báo hiệu tín hiệu mua.
- Ngắn hạn, chỉ số VN-index hướng tới chinh phục vùng kháng cự 1.800 – 1.850 điểm.

Ticker						
VNindex Index	Price	1,750	VNĐ			
RATING	Score	Weight		Trend_Short term	Trend_Medium term	Trend_Long term
Buy	18	60%		Uptrend	Uptrend	Bullish

Technical Indicators

Name	Value	Action
RSI(14)	56.26	Buy
STOCH(9,6)	89.49	Buy
Feer Greed	23	Buy
MACD(12,26)	(5)	Buy
ADX(14)	23.78	Buy
Williams %R	(11.03)	Overbought
CCI(14)	144.92	Overbought
MAOs	(19)	Buy
Momentum	77	Sell
Bollinger band	1,764	Buy
ROC	4.48	Buy
Psar	1,661	Buy

	Buy: 9	Sell: 1
Summary	Buy	

Moving Averages

Period	Simple	Exponential
MA5	1,719 Buy	1,727 Buy
MA10	1,701 Buy	1,709 Buy
MA20	1,684 Buy	1,706 Buy
MA50	1,751 Sell	1,731 Buy
MA100	1,752 Sell	1,725 Buy
MA200	1,674 Buy	1,657 Buy

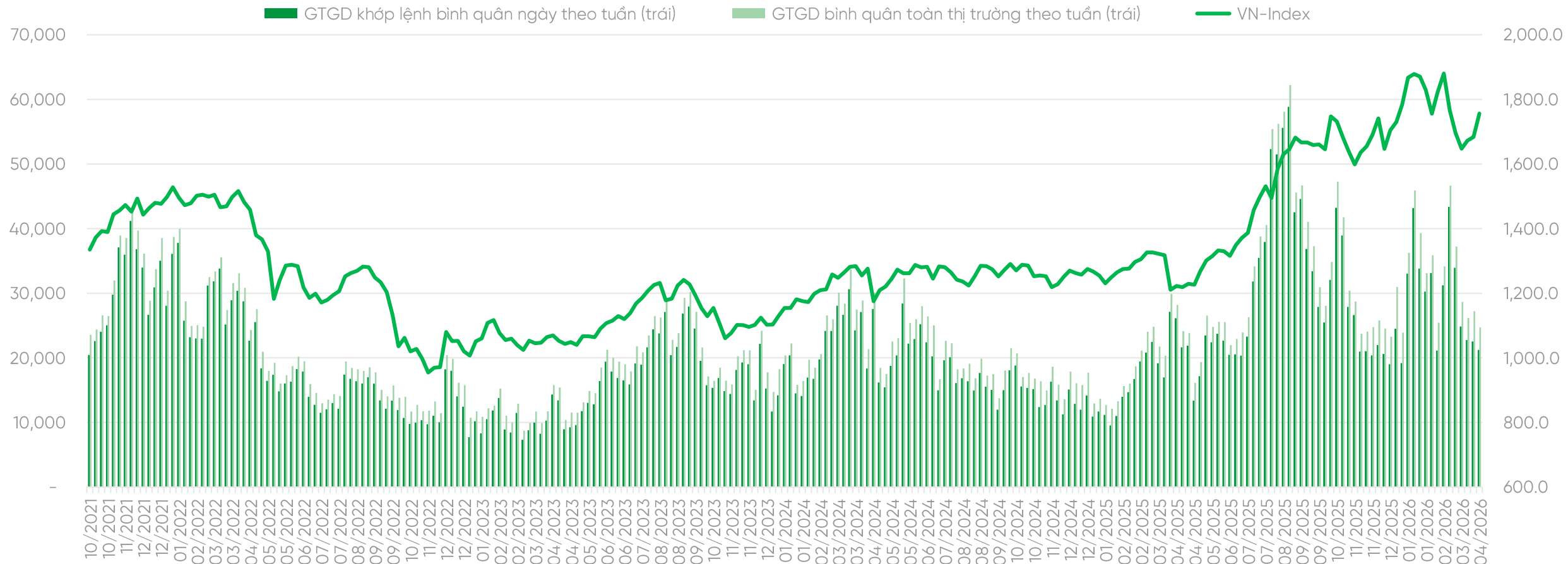
	Buy: 10	Sell: 2
Summary	Buy	

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Thanh khoản trung bình toàn thị trường vẫn giảm nhẹ do các phiên đầu tuần ở mức thấp

- Diễn biến phục hồi kỹ thuật của chỉ số đã diễn ra sang tuần thứ 3 liên tiếp khi căng thẳng địa chính trị có phần hạ nhiệt cùng với sự phản ứng tích cực của các thị trường quốc tế. Thanh khoản trung bình toàn thị trường đạt 26.523 tỷ đồng giảm 3% so với tuần trước, riêng thanh khoản khớp lệnh đạt 22.646 tỷ đồng tăng nhẹ 1%. Diễn biến thanh khoản sụt giảm sang tuần thứ 4 liên tiếp do các phiên đầu tuần thanh khoản rơi về vùng thấp mặc dù thanh khoản bùng nổ trong ngày thứ Tư cũng không đẩy được mức thanh khoản trung bình tuần lên cao hơn. Do đó, với tín hiệu phục hồi tích cực dần về điểm số, thanh khoản đang có dấu hiệu tăng mạnh theo từng phiên cũng là yếu tố củng cố cho đà phục hồi của thị trường trong ngắn hạn sau giai đoạn biến động vừa qua. Các vùng kháng cự mạnh đang ở khá gần do đó, để chinh phục các mốc cản tiếp theo thì thanh khoản cần phải có sự cải thiện rõ rệt hơn trong những phiên tới.

Giá trị giao dịch trên toàn thị trường



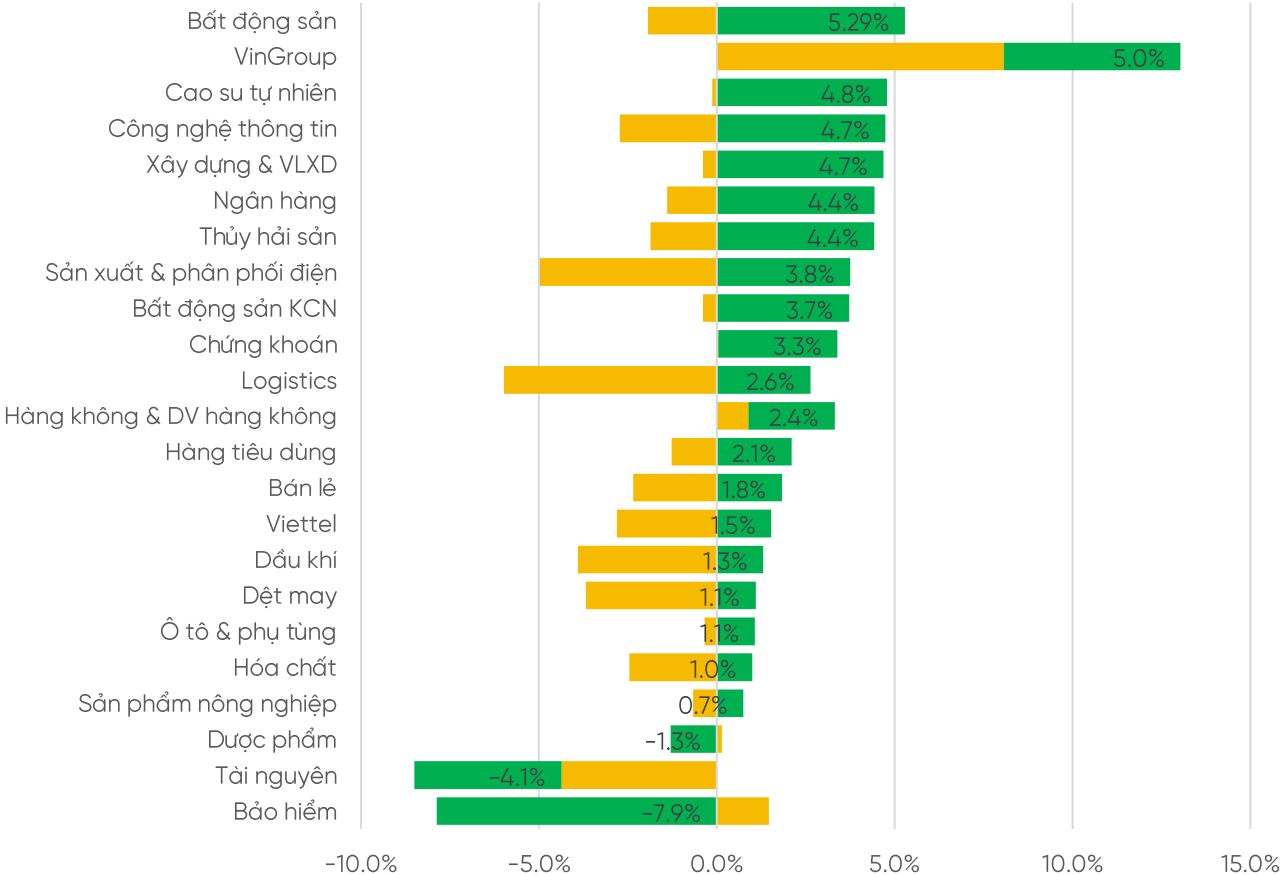
DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Thông tin tích cực giúp nhiều nhóm Ngành phục hồi

- Tuần vừa qua, diễn biến tích cực từ thông tin đàm phán tại Trung Đông và Nâng hạng tại Việt Nam đã giúp nhiều nhóm Ngành tăng điểm tích cực trở lại. Trong đó, đà phục hồi tích cực diễn ra tại: Bất động sản, Vingroup, Cao su, CNTT, Xây dựng & VLXD,... Ngược lại Bảo hiểm và Tài nguyên là hai nhóm Ngành điều chỉnh trước áp lực chốt lời.
- Thanh khoản tăng ở Thủy sản, BĐS, Ngân hàng, Dược phẩm, Xây dựng & VLXD,... trong khi giảm mạnh ở Dệt may, Viettel, Hóa chất, Tài nguyên, Vingroup,... Điều đó cho thấy lực cầu thị trường ngắn hạn phân hóa mạnh giữa các nhóm Ngành.

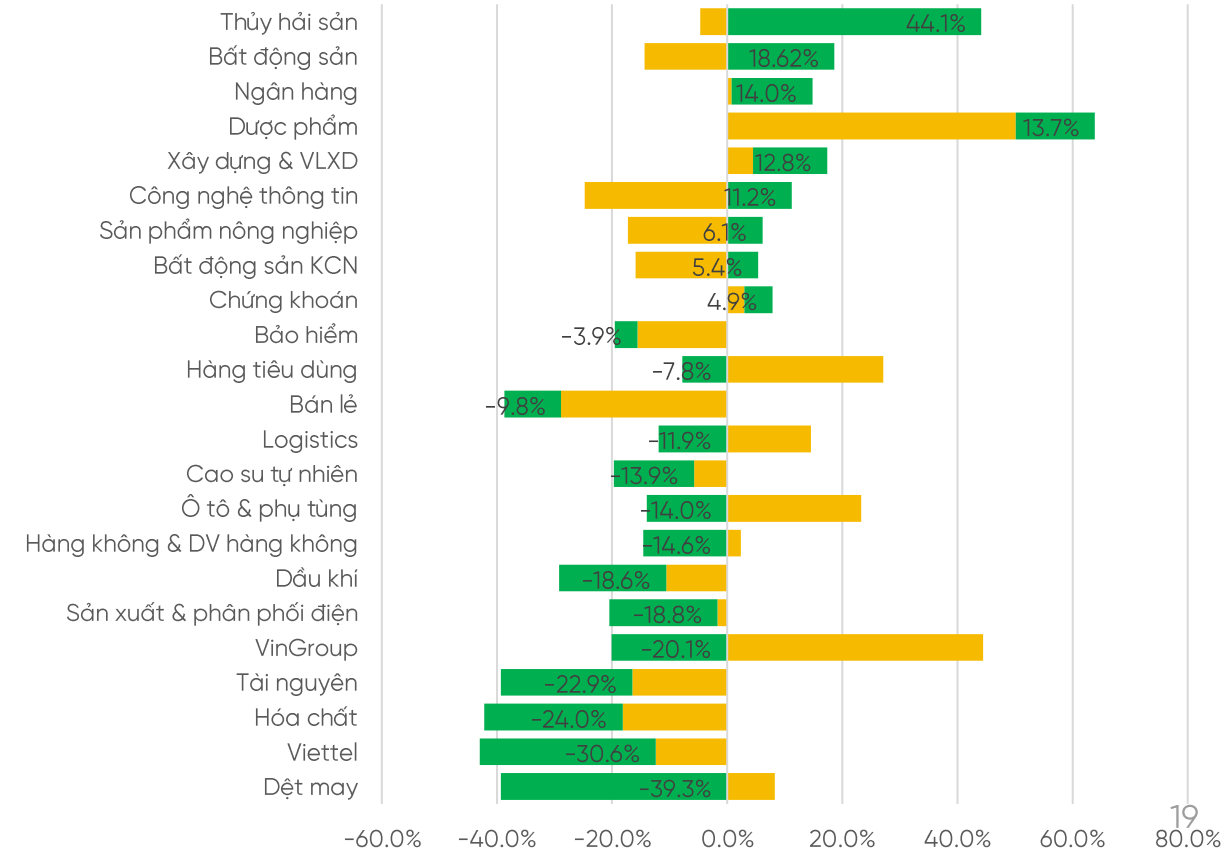
Biến động giá theo nhóm Ngành (theo tuần)

■ Biến động giá tuần trước ■ Biến động giá tuần này



Biến động thanh khoản theo nhóm Ngành (theo tuần)

■ Biến động thanh khoản tuần trước ■ Biến động thanh khoản tuần này

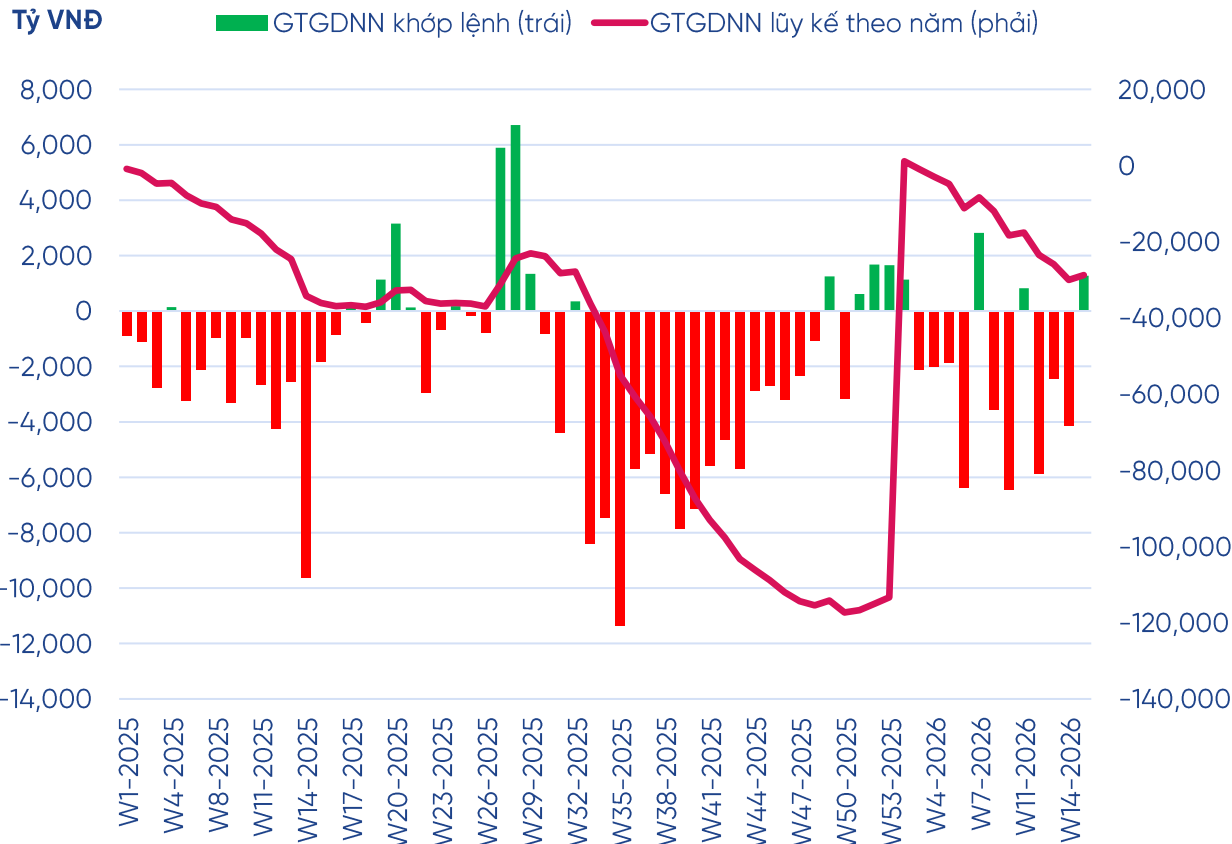


DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

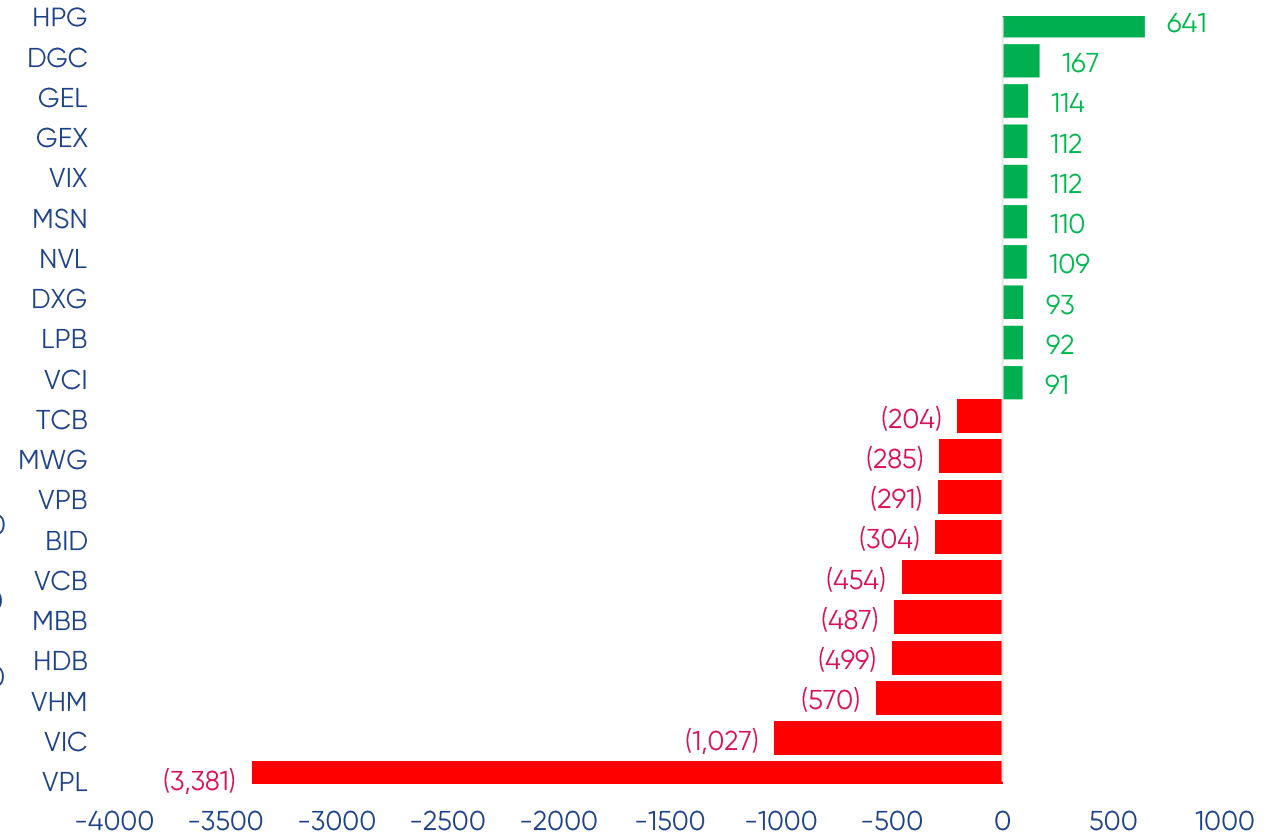
NĐTNN quay trở lại mua ròng nhẹ sau 3 tuần bán ròng liên tiếp

- Tuần này, cùng với diễn biến tích cực dần của xu hướng dòng vốn quốc tế và câu chuyện Việt Nam được nâng hạng, NĐTNN đã quay trở lại mua ròng với giá trị ròng đạt 1.266 tỷ đồng ghi nhận tín hiệu tích cực sau 3 tuần bán ròng trước đó. Trong đó, họ tập trung mua ròng chính ở các cổ phiếu như: HPG, DGC, GEL, GEX, VIX,... Ngược lại, họ quay lại bán ròng các cổ phiếu như: VPL, VIC, VHM, HDB, MBB,...
- Tính từ đầu năm đến nay, NĐTNN đã bán ròng 28.743 tỷ đồng gây áp lực không nhỏ đến diễn biến chung của thị trường.

Giao dịch NĐTNN toàn thị trường theo tuần



Top NĐTNN Mua/bán ròng 1 tuần (tỷ VNĐ)



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Dòng vốn ETF ghi nhận tuần rút ròng nhẹ -3,56 triệu USD

- Xu hướng rút ròng trên kênh ETF có tín hiệu chậm lại trong tuần này trong bối cảnh xu hướng dòng vốn tại thị trường Châu Á tích cực trở lại. Các quỹ ETF đầu tư vào Việt Nam bị rút ròng nhẹ hơn với giá trị -3,56 triệu USD. Trong đó áp lực rút ròng diễn ra chủ yếu ở VanEck Vietnam ETF (-3,48 triệu USD), Fubon FTSE Vietnam ETF (-1,14 triệu USD).
- Bức tranh cho thấy dòng vốn ETF vào Việt Nam đang ở trong xu hướng rút ròng dài hạn với tổng -558 triệu USD trong 1 năm và -205 triệu USD trong 6 tháng gần nhất gây tác động không nhỏ đến thị trường chung.

Vietnam ETF Funflow									
U.S. Millions Dollar									
		Summary			Fund Flows (\$Millions)				
No	Name	Fund Size (\$mm)	NAV	% Premium	1 Week	1 Month	3 Month	6 Month	1 Year
1	VanEck Vietnam ETF	535.10	18.11	0.51	-3.48	-57.37	-69.43	-23.46	-47.23
2	Fubon FTSE Vietnam ETF	417.54	0.57	(0.22)	-1.14	-6.41	-32.17	-87.57	-319.54
3	DCVFMVN30 ETF Fund	229.29	1.29	0.56	0.00	5.97	-8.22	-1.78	-69.07
4	Xtrackers Vietnam Swap UCITS E	366.89	39.72	(1.07)	0.0	-2.39	9.19	3.63	-18.82
5	SSIAM VNFIN LEAD ETF	21.13	1.12	0.39	0.0	0.32	1.03	2.48	0.38
6	KIM Growth VNFINSELECT ETF	10.74	0.66	0.50	0.0	0.0	0.00	-0.33	-4.40
7	CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector	11.74	1.34	0.90	0.0	0.1	0.25	0.54	-12.88
8	DCVFMVN Mid Cap ETF	12.69	0.52	16.36	0.0	-0.64	-0.27	-1.33	-2.60
9	SSIAM VNX50 ETF	5.61	1.08	8.14	0.0	0.00	0.00	0.21	-1.02
10	MAFM VNDIAMOND ETF	11.38	0.59	0.14	0.0	-0.41	0.56	-0.87	-2.18
11	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2.81	0.52	0.48	0.0	0.0	0.00	0.00	-1.61
12	KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Sy	214.52	20.83	(2.13)	0.0	0.0	-2.23	-58.19	-12.19
13	Premia Vietnam ETF	6.24	11.99	(0.27)	0.0	0.0	0.00	-0.66	-9.13
14	CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	5.34	1.21	0.99	0.0	0.0	0.39	0.74	0.74
15	KIM Growth VN30 ETF	94.22	0.49	0.57	0.0	0.1	0.1	-2.01	-7.28
16	Global X MSCI Vietnam ETF	32.92	23.85	0.25	0.0	0.9	5.94	9.03	15.34
17	MAFN VN30 ETF	29.96	0.88	0.49	0.0	-0.42	-2.50	-3.60	-12.24
18	SSIAM VN30 ETF	8.85	0.90	0.32	0.1	0.26	0.52	1.07	-0.05
19	DCVFMVN Diamond ETF	438.45	1.40	0.05	0.98	-60.52	-58.17	-43.21	-54.69
		2,455			-3.56	-120.46	-155.02	-205.31	-558.48

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Kịch bản thị trường trong ngắn hạn:

- **Kịch bản lạc quan (70%):** Chỉ số VN-Index đang trong nhịp hồi và hướng tới kháng cự gần 1.800 – 1.850 điểm mặc dù có thể tiếp tục xuất hiện rung lắc do nhiều động thông tin đàm phán tại Trung Đông và áp lực chốt lời ngắn hạn. Vùng dao động của chỉ số có thể nằm trong khoảng 1.705 – 1.850 điểm.
- **Kịch bản thận trọng (40%):** Trong trường hợp hỗ trợ trung hạn EMA(233) ngày tương ứng vùng 1.600 – 1.620 điểm bị phá vỡ, chỉ số có thể tiếp tục rơi vào nhịp giảm mạnh hơn và kiểm nghiệm lại hỗ trợ mạnh 1.450 – 1.550 điểm trước khi xuất hiện sóng hồi kỹ thuật.

VNINDEX · 1W · HOSE O1,684.04 H1,769.69 L1,665.36 C1,750.00 +65.96 (+3.92%) Vol4.56 B

VND



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chiến lược đầu tư:

- Đối với NĐT trading ngắn hạn có thể gia tăng tỷ trọng với các nhóm cổ phiếu thanh khoản cao, thường bật tăng mạnh như : Ngân hàng, Dầu khí, Hóa Chất, Điện, Bán lẻ...và chờ điểm chốt lời tại các vùng kháng cự gần của chỉ số. Với NĐT trung hạn có thể tiếp tục mua gom và nắm giữ giữ trên 6 tháng cho chu kỳ phục hồi trong Quý 2 sau khi các nhiễu động giảm bớt. Chủ động quản trị rủi ro chặt chẽ, và tập trung vào cơ hội dài hạn khi định giá hấp dẫn.

Bản đồ thị trường:

TECHNICAL ANALYSIS																							
NGÂN HÀNG				CHỨNG KHOÁN				BẤT ĐỘNG SẢN				VẬT LIỆU XÂY DỰNG				XÂY DỰNG & HẠ TẦNG				DẦU KHÍ			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
ACB	9	Neutral	Uptrend	SHS	13	Neutral	Uptrend	AGG	7	Neutral	Downtrend	HPG	24	Strong Buy	Uptrend	CII	14	Neutral	Uptrend	BSR	-5	Sell	Downtrend
CTG	13	Neutral	Downtrend	VCI	21	Strong Buy	Uptrend	CEO	5	Neutral	Downtrend	HSG	14	Neutral	Uptrend	C4G	11	Neutral	Downtrend	GAS	0	Neutral	Downtrend
BID	9	Neutral	Downtrend	MBS	12	Neutral	Uptrend	SJS	22	Strong Buy	Uptrend	NKG	9	Neutral	Downtrend	CTD	-1	Sell	Uptrend	OIL	1	Neutral	Downtrend
VIB	16	Buy	Uptrend	SSI	11	Neutral	Downtrend	DIG	10	Neutral	Downtrend	VGS	7	Neutral	Downtrend	FCN	20	Buy	Uptrend	PLX	-2	Sell	Downtrend
MBB	19	Buy	Uptrend	HCM	24	Strong Buy	Uptrend	DXG	14	Neutral	Uptrend	BMP	3	Neutral	Downtrend	G36	26	Strong Buy	Uptrend	PVB	0	Neutral	Downtrend
STB	28	Strong Buy	Uptrend	FTS	5	Neutral	Downtrend	HDC	9	Neutral	Downtrend	NTP	3	Neutral	Downtrend	HBC	-16	Not Rated	Downtrend	PVC	3	Neutral	Uptrend
TPB	7	Neutral	Downtrend	VND	11	Neutral	Downtrend	ITC	16	Buy	Uptrend	VCS	-13	Sell	Downtrend	HHV	20	Buy	Uptrend	PVD	-7	Sell	Downtrend
VCB	11	Neutral	Downtrend	BVS	9	Neutral	Downtrend	KDH	5	Neutral	Downtrend	DHA	-6	Sell	Downtrend	HUT	20	Buy	Uptrend	PVS	-5	Sell	Downtrend
TCB	18	Buy	Uptrend	CTS	3	Neutral	Downtrend	NLG	13	Neutral	Uptrend	PTB	15	Buy	Downtrend	LCG	16	Buy	Uptrend	PVT	13	Neutral	Uptrend
VPB	16	Buy	Uptrend	BSI	13	Neutral	Uptrend	NTL	7	Neutral	Downtrend	HT1	9	Neutral	Downtrend	VCG	22	Strong Buy	Uptrend				
HDB	17	Buy	Uptrend	VDS	9	Neutral	Downtrend	HDG	-21	Not Rated	Uptrend	BCC	-7	Sell	Downtrend	DPG	17	Buy	Uptrend				
EIB	19	Buy	Uptrend	VPX	-24	Not Rated	Downtrend	PDR	11	Neutral	Uptrend												
THỦY SẢN & DỆT MAY				ĐIỆN				BDS KHU CÔNG NGHIỆP				BÁN LẺ & HÀNG TIÊU DÙNG				HÓA CHẤT				VIETTEL + VINGROUP + CNTT			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
ANV	12	Neutral	Uptrend	GEG	-20	Not Rated	Downtrend	KBC	24	Strong Buy	Uptrend	MWG	7	Neutral	Downtrend	AAA	5	Neutral	Downtrend	VTK	-9	Sell	Downtrend
ASM	10	Neutral	Downtrend	HND	-20	Not Rated	Downtrend	SZC	1	Neutral	Downtrend	FRT	-17	Not Rated	Downtrend	BFC	11	Neutral	Uptrend	VGI	11	Neutral	Downtrend
CMX	-20	Not Rated	Downtrend	NT2	-11	Sell	Downtrend	SIP	10	Neutral	Uptrend	DGW	19	Buy	Uptrend	CSV	5	Neutral	Downtrend	VTP	11	Neutral	Uptrend
FMC	-7	Sell	Downtrend	PC1	11	Neutral	Uptrend	PHR	23	Strong Buy	Uptrend	PET	16	Buy	Uptrend	DCM	15	Buy	Uptrend	CTR	9	Neutral	Downtrend
GIL	7	Neutral	Downtrend	POW	5	Neutral	Downtrend	BCM	7	Neutral	Downtrend	PSD	15	Buy	Uptrend	DDV	11	Neutral	Downtrend	VIC	24	Strong Buy	Uptrend
IDI	-24	Not Rated	Downtrend	QTP	-11	Sell	Uptrend	IDC	20	Buy	Uptrend	MSN	20	Buy	Uptrend	DGC	-4	Sell	Downtrend	VRE	9	Neutral	Uptrend
MPC	-9	Sell	Downtrend	REE	-7	Sell	Uptrend	LHG	5	Neutral	Downtrend	MCH	-24	Not Rated	Downtrend	DPM	1	Neutral	Uptrend	VHM	24	Strong Buy	Uptrend
TCM	-16	Not Rated	Downtrend	TV2	-7	Sell	Downtrend	TIP	-24	Not Rated	Downtrend	TLG	15	Buy	Downtrend	DRC	-6	Sell	Downtrend	VPL	-23	Not Rated	Downtrend
TNG	-16	Not Rated	Downtrend	PGV	5	Neutral	Uptrend	VGC	9	Neutral	Uptrend	PNJ	5	Neutral	Downtrend	LAS	-7	Sell	Downtrend	FPT	9	Neutral	Downtrend
VHC	26	Strong Buy	Uptrend	GEX	22	Strong Buy	Uptrend	NTC	1	Neutral	Downtrend	LIX	-24	Not Rated	Downtrend	PLC	2	Neutral	Downtrend				
DV VẬN TẢI & VẬN TẢI THỦY				LOGISTIC				BẢO HIỂM				CAO SU TỰ NHIÊN				THỰC PHẨM				DƯỢC PHẨM			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
TCO	8	Neutral	Uptrend	DVP	12	Neutral	Uptrend	BVH	-17	Not Rated	Downtrend	DPR	23	Strong Buy	Uptrend	SAB	7	Neutral	Downtrend	TRA	-13	Sell	Downtrend
MHC	7	Neutral	Downtrend	GMD	-15	Not Rated	Downtrend	MIG	3	Neutral	Uptrend	DRG	13	Neutral	Uptrend	VNM	13	Neutral	Downtrend	DHG	-20	Not Rated	Downtrend
PVP	-9	Sell	Downtrend	HAH	-9	Sell	Downtrend	BMI	-28	Not Rated	Downtrend	DRI	17	Buy	Uptrend	PAN	26	Strong Buy	Uptrend	DMC	14	Neutral	Uptrend
PVT	13	Neutral	Uptrend	ILB	-26	Not Rated	Downtrend	BIC	-15	Not Rated	Downtrend	GVR	17	Buy	Downtrend	KDC	-8	Sell	Downtrend	DCL	-26	Not Rated	Downtrend
VOS	1	Neutral	Downtrend	SGP	-1	Sell	Downtrend	PVI	-18	Not Rated	Downtrend	BRC	-9	Sell	Downtrend	MML	-20	Not Rated	Downtrend	DVN	-8	Sell	Downtrend
VIP	-20	Not Rated	Downtrend	TCL	-19	Not Rated	Downtrend	ABI	1	Neutral	Downtrend	PHR	23	Strong Buy	Uptrend	BAF	-6	Sell	Downtrend	DBD	11	Neutral	Uptrend
VTO	11	Neutral	Downtrend	TMS	-28	Not Rated	Downtrend	VNR	17	Buy	Uptrend					DBC	3	Neutral	Downtrend	DHT	28	Strong Buy	Uptrend
GSP	-3	Sell	Downtrend	VSC	24	Strong Buy	Uptrend																

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Danh mục theo dõi theo PTKT:

TOP 15 CỔ PHIẾU TIỀM NĂNG THEO PTKT TRONG TUẦN NÀY

Tiêu chí lọc: Score 10–28 | Uptrend Short/Med/Long | Thanh khoản

STT	Mã CP	Tên Công Ty	Ngành	Score	Return 10D (%)	Money Flow 5D (%)	Khối Lượng TB 5P	RSI	Rating
1	MSB	MSB Bank	Ngân hàng	28	9.82%	47%	8,912,460	73	Strong Buy
2	VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Nuôi trồng nông & hải sản	26	4.17%	12%	815,640	58	Strong Buy
3	VIC	VinGroup	Bất động sản	24	7.85%	-20%	2,925,840	58	Strong Buy
4	HPG	Hòa Phát	Thép và sản phẩm thép	24	3.19%	11%	36,710,040	59	Strong Buy
5	KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	24	5.55%	-20%	3,234,520	61	Strong Buy
6	STB	Sacombank	Ngân hàng	28	7.45%	-23%	6,618,500	62	Strong Buy
7	LPB	LPBank	Ngân hàng	28	11.40%	40%	2,611,460	75	Strong Buy
8	MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm	20	2.90%	-6%	5,803,420	59	Buy
9	HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng	20	4.90%	29%	9,405,920	60	Buy
10	DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất & phân bón	15	1.42%	-46%	3,109,700	54	Buy
11	MBB	MBBank	Ngân hàng	19	2.12%	7%	17,265,480	54	Buy
12	DGW	Thế Giới Số	Phân phối hàng chuyên dụng	19	1.10%	-10%	1,652,080	52	Buy
13	HDB	HDBank	Ngân hàng	17	2.21%	11%	15,052,220	54	Buy
14	GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nhựa, cao su & sợi	17	4.34%	-33%	2,527,720	51	Buy
15	VPB	VPBank	Ngân hàng	16	3.23%	-5%	15,208,480	56	Buy

⚠ **Lưu ý:** Nhiều mã đều có cảnh báo Overbought (mức 2–4). Chiến lược tối ưu: chờ pullback về hỗ trợ thay vì đuổi giá. Quản lý rủi ro: Stoploss đề xuất tại -3-5% so với giá mua. Thông tin chỉ mang tính tham khảo kỹ thuật, không phải khuyến nghị đầu tư.

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Danh mục khuyến nghị từ nền tảng cơ bản:

STT	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mục tiêu 12 tháng	Upside	EPS	P/E	P/B	ROE	ROA	MA20	MA50
1	HDB	VND 26,150	VND 33,400	27.7%	3,627	7.21	1.73	25.41%	2.03%	buy	sell
2	VHM	VND 121,100	VND 129,200	6.7%	10,200	11.87	2.09	19.01%	6.20%	buy	buy
3	NLG	VND 29,200	VND 37,000	26.7%	1,463	19.96	1.12	5.92%	2.47%	buy	buy
4	KDH	VND 26,200	VND 40,600	55.0%	871	30.07	1.59	5.41%	3.23%	buy	sell
5	DXG	VND 15,250	VND 24,600	61.3%	232	65.65	1.19	1.87%	0.69%	buy	buy
6	PDR	VND 16,400	VND 28,300	72.6%	519	31.62	1.32	4.41%	2.01%	buy	buy
7	VNM	VND 62,800	VND 67,200	7.0%	4,027	15.59	4.28	26.74%	17.37%	buy	sell
8	STB	VND 66,900	VND 63,200	-5.5%	3,150	21.24	2.11	10.34%	0.71%	buy	buy
9	MCH	VND 140,000	VND 155,700	11.2%	5,152	27.17	10.05	46.36%	21.55%	sell	sell
10	KBC	VND 33,950	VND 39,400	16.1%	2,422	14.02	1.29	9.69%	3.68%	buy	buy
11	PVS	VND 39,600	VND 48,200	21.7%	3,616	10.95	1.35	12.92%	5.08%	sell	sell
12	ICB	VND 32,250	VND 40,000	24.0%	3,577	9.02	1.34	16.03%	2.33%	buy	sell
13	VCB	VND 59,800	VND 68,500	14.5%	4,211	14.20	2.23	16.73%	1.55%	buy	sell
14	CTR	VND 85,600	VND 93,500	9.2%	5,242	16.33	4.74	30.50%	7.84%	buy	sell
15	VIB	VND 17,450	VND 21,600	23.8%	2,143	8.14	1.27	16.41%	1.39%	buy	buy
16	MBB	VND 26,700	VND 32,400	21.3%	3,324	8.03	1.58	21.57%	1.95%	buy	sell
17	ACB	VND 23,850	VND 34,000	42.6%	3,041	7.84	1.30	17.56%	1.65%	buy	buy
18	VRE	VND 27,500	VND 31,600	14.9%	2,837	9.69	1.29	14.28%	11.07%	buy	buy
19	NT2	VND 26,200	VND 26,800	2.3%	3,829	6.84	1.55	24.36%	12.58%	sell	sell
20	VPB	VND 27,300	VND 42,800	56.8%	3,024	9.03	1.29	15.49%	2.20%	buy	buy
21	BCM	VND 55,500	VND 81,100	46.1%	3,349	16.57	2.52	16.50%	5.85%	buy	sell
22	POW	VND 13,000	VND 15,600	20.0%	857	15.17	1.08	7.33%	2.88%	buy	sell
23	GMD	VND 72,600	VND 79,100	9.0%	3,826	18.98	2.36	12.66%	9.28%	sell	sell
24	KBC	VND 33,950	VND 41,300	21.6%	2,422	14.02	1.29	9.69%	3.68%	buy	buy
25	HAH	VND 55,600	VND 66,000	18.7%	6,869	8.09	2.08	29.30%	15.01%	buy	sell

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBank, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Chiến lược thị trường

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:

